

Số: /QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Văn phòng điều phối Chương trình
mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc
thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021 - 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 120/2020/QH14 ngày 19/6/2020 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 3954/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2021-2025; số 1892/QĐ-UBND ngày 18/7/2022 về việc sửa đổi một số nội dung tại Quyết định số 3954/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021-2025;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh tại Tờ trình số 1281/TTr-BDT ngày 27/7/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021 - 2030 (sau đây viết tắt là Văn phòng điều phối), gồm các ông, bà có tên sau:

1. Chánh Văn phòng điều phối: Ông Đặng Tân Giản - Phó Trưởng Ban Dân tộc tỉnh.

2. Phó Chánh Văn phòng điều phối: Ông Võ Văn Tiến, Trưởng phòng Chính sách và Tuyên truyền, Ban Dân tộc tỉnh.

3. Các thành viên:

- Ông Phan Trọng Quang, Trưởng Phòng Kinh tế ngành, Sở Kế hoạch và Đầu tư;

- Ông Võ Lê Hoàng Tiểng, Phó Trưởng Phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính;

- Bà Nguyễn Thị Thu Hương, Trưởng phòng Giáo dục nghề nghiệp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

- Ông Nguyễn Cảnh Dũng, Phó Trưởng Phòng Sử dụng và Phát triển rừng, Chi Cục Kiểm lâm tỉnh - Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn;

- Ông Trần Văn Dũng, Phó Trưởng phòng Quản lý Văn hoá, Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch;

- Bà Đào Thị Thanh Thảo, Phó Trưởng phòng Công nghệ và Bưu chính Viễn thông, Sở Thông tin và Truyền thông;

- Ông Hoàng Thanh Lân, Trưởng phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ Tín dụng, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh;

- Bà Trần Thị Thúy Hà, Chánh Văn phòng – Tổ chức, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh;

- Bà Phạm Thị Hồng, Phó Chánh Văn phòng Ban Dân tộc tỉnh;

- Ông Nguyễn Văn Thuận, Chuyên viên Phòng Kinh tế ngành, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Ông Phạm Minh Thành, Chuyên viên Phòng công tác học sinh sinh viên và Pháp chế, Sở Giáo dục và Đào tạo;

- Ông Đặng Văn Hải, Chuyên viên Phòng Kế hoạch – Tài chính, Sở Y tế;

- Ông Hồ Xuân Danh, Chuyên viên Phòng Chính sách và Tuyên truyền, Ban Dân tộc tỉnh;

- Bà Phạm Thị Minh Hạnh, Chuyên viên Phòng Chính sách và Tuyên truyền, Ban Dân tộc tỉnh;

- Bà Huỳnh Thị Kim Tuyền, Kế toán Ban Dân tộc tỉnh.

Điều 2. Pháp nhân của Văn phòng điều phối

1. Văn phòng điều phối chịu sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh, Trưởng ban Dân tộc tỉnh; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Văn phòng điều phối Trung ương.

2. Văn phòng điều phối sử dụng con dấu của Ban Dân tộc để hoạt động theo quy định của pháp luật.

3. Văn phòng điều phối đặt tại Ban Dân tộc tỉnh.

4. Kinh phí hoạt động của Văn phòng điều phối do ngân sách Nhà nước đảm bảo theo quy định.

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ và chế độ làm việc của Văn phòng điều phối

1. Tham mưu Ban Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, giai đoạn 2021 – 2030.

2. Tham mưu Ban Chỉ đạo xây dựng kế hoạch 5 năm, hằng năm và các nhiệm vụ, giải pháp khác thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh.

3. Giúp Ban Chỉ đạo theo dõi, tổng hợp, xử lý, phân tích thông tin, báo cáo và dự báo, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình trên địa bàn tỉnh; chuẩn bị các tài liệu, nội dung cho các cuộc họp, hội nghị, hội thảo của Ban Chỉ đạo.

4. Tham mưu Ban Chỉ đạo kế hoạch kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện chương trình tại các Sở, Ban, ngành và UBND các huyện.

5. Phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp nhu cầu vốn và tham mưu chấm điểm phân bổ vốn Chương trình theo phân cấp; đề xuất các giải pháp quản lý, điều hành nguồn vốn thực hiện Chương trình, trình Ban chỉ đạo tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh; đề xuất thực hiện lồng ghép các nguồn vốn của các Chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn vốn khác triển khai trên địa bàn tỉnh.

6. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành, chỉ đạo triển khai Chương trình; hệ thống chỉ số đánh giá thực hiện Chương trình; bảo quản hồ sơ, tài liệu của Ban Chỉ đạo tỉnh; quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị của Văn phòng điều phối theo quy định của pháp luật.

7. Được sử dụng công chức các phòng thuộc Ban Dân tộc tỉnh để thực hiện một số nhiệm vụ chuyên môn.

8. Dự toán kinh phí hoạt động Ban Chỉ đạo tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Nam và Văn phòng điều phối, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ban Chỉ đạo tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh và Trưởng ban Dân tộc tỉnh. Các thành viên Văn phòng điều phối làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 4. Trách nhiệm Chánh và Phó Chánh Văn phòng điều phối:

1. Chánh Văn phòng điều phối:

a) Chánh Văn phòng điều phối là người đứng đầu Văn phòng điều phối, chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh, Trưởng ban Dân tộc tỉnh và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Văn phòng điều phối; có trách nhiệm điều phối hoạt động của các thành viên là cán bộ do các Sở, Ban ngành cử tham gia.

b) Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên và điều hành hoạt động của Văn phòng điều phối;

c) Xây dựng Quy chế hoạt động của Văn phòng điều phối.

2. Phó Chánh Văn phòng điều phối:

Là người giúp Chánh Văn phòng, chỉ đạo một số lĩnh vực công tác theo phân công hoặc ủy quyền của Chánh Văn phòng; chịu trách nhiệm trước Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Dân tộc, Ban Chỉ đạo tỉnh và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện thuộc phạm vi Chương trình; các cơ quan, đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- Văn phòng điều phối TW;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức CTXH tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KTTH, KTN, NCKS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Trí Thanh